



Kuí xīng

奎星

noun · Kuixing (star in Chinese constellation)

Example Sentence

Kuí xīng zài Zhōng guó gǔ dài bèi rèn wéi shì zhǔ guǎn wén yùn de shén.
奎星在中国古代被认为是主管文运的神。

Kuixing was considered the god in charge of literary fortune in ancient China.

Trace each character, then write the word on your own.

奎	奎	奎	奎	奎	奎	奎	奎	奎	奎	奎
奎										

星	星	星	星	星	星	星	星	星	星	星
星										
